

Số: 314/2024/QĐDS-ST

Ngày: 23/4/2024

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

“Về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi”

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

- Chủ tọa phiên họp: **Bà Hồ Thị Minh Thúy** – Thẩm phán.
- Thư ký phiên họp: **Bà Trần Minh Tâm** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên họp: **Bà Võ Nam Bình** – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 309/2024/TLST-VDS ngày 25/3/2024 về *“Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi”* theo Quyết định mở phiên họp số 63/2024/QĐ-MPH ngày 10 tháng 4 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: **Bà Ngô Thùy A**, sinh ngày 18/02/2006 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: **K Chung cư K, A N, Phường H, quận P, Tp ..**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Bà Lê Thị Công D**, sinh năm 1977 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: **K Chung cư K, A N, Phường H, quận P, Tp ..**

2/ **Ông Ngô Thái B**, sinh năm: 1977 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: **Căn hộ A Chung cư K H, Phường H, quận T, Tp ..**

3/ **Bà Vi Thị Q**, sinh năm: 1978 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 0.19 Tầng 1, **Chung cư T B, Phường A, quận T, Tp ..**

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo Giấy khai sinh số 70 quyền số 01 đăng ký ngày 08/5/2006 tại Ủy ban nhân dân **xã N, Thị xã N, tỉnh Khánh Hòa** thì bà **Ngô Thùy A**, sinh ngày 18/02/2006 là con ruột của ông **Ngô Thái B**, sinh năm 1977 và bà **Vi Thị Q**, sinh năm 1978.

Vào ngày 13/5/2020 bà **Lê Thị Công D**, sinh năm 1977 có nhận bà **Ngô Thùy A** làm con nuôi theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 121 quyền số 01/2020, vào sổ đăng ký nuôi con nuôi ngày 13/5/2020 do Ủy ban nhân dân Phường A1, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Ngày 19/3/2024, bà **Ngô Thùy A** có đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi, trong đơn yêu cầu, bà trình bày: Hiện nay, bà đã thành niên và có nguyện vọng được chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà và mẹ nuôi là bà **Lê Thị Công D** để quay trở lại được chăm sóc, làm tròn đạo hiếu đối với cha mẹ ruột là ông **Ngô Thái B** và bà **Vi Thị**

Q, đồng thời phụ giúp cha mẹ dạy dỗ các em ruột. Nguyên vọng này đã được mẹ nuôi của bà là bà **Lê Thị Công D** đồng ý. Do đó, bà **Thùy A** đề nghị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà **Ngô Thùy A** và mẹ nuôi là bà **Lê Thị Công D**. Trong thời gian làm con nuôi, bà không có tài sản riêng, không có công lao gì đóng góp vào khối tài sản chung của mẹ nuôi bà **D**. Ngoài ra, bà **Thùy A** không có yêu cầu nào khác đề nghị Tòa án giải quyết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

1/ Bà **Lê Thị Công D** trình bày tại đơn trình bày ý kiến ngày 03/4/2024: Ngày 13/5/2020, bà thực hiện thủ tục nhận nuôi con nuôi đối với cháu **Ngô Thùy A**, sinh ngày 18/02/2006 theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 121 quyền số 01/2020, vào sổ đăng ký nuôi con nuôi ngày 13/5/2020 do Ủy ban nhân dân Phường A1, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Nay, cháu **Ngô Thùy A** đã đủ tuổi trưởng thành và có khả năng tự lo cho bản thân. Cháu Anh có nguyện vọng chấm dứt việc nuôi con nuôi để quay về chăm sóc cha mẹ ruột và phụ giúp cha mẹ nuôi dưỡng các em. Bà **D** hoàn toàn đồng ý và tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu **A** để cháu có thời gian chăm lo cho cha mẹ và các em ruột của mình.

2/ Ông **Ngô Thái B** và bà **Vì Thị Q** trình bày tại các bản tự khai ngày ngày 03/4/2024: ông **B** và bà **Q** là cha mẹ ruột của cháu **Ngô Thùy A**, sinh ngày 18/02/2006 (Giấy khai sinh số 70 quyền số 01 đăng ký ngày 08/5/2006 tại Ủy ban nhân xã N, Thị xã N, tỉnh Khánh Hòa). Năm 2020, ông **B** và bà **Q** đồng ý cho cháu **A** làm con nuôi của bà **Lê Thị Công D**. Việc nhận nuôi được Ủy ban nhân dân Phường A1, Quận C vào sổ đăng ký ngày 13/5/2020. Hiện nay, cháu **A** đã trưởng thành và có nguyện vọng chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa cháu với bà **Lê Thị Công D** để quay lại phụ giúp cha mẹ ruột và chăm lo, dạy dỗ các em. Nguyên vọng của cháu đã được mẹ nuôi đồng ý. Ông **B** và bà **Q** cũng đồng ý với nguyện vọng của cháu **Thùy A** về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ lời trình bày và xác nhận của các đương sự tại các bản tự khai, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận nhận định:

- Về thẩm quyền: bà **Ngô Thùy A**, sinh ngày 18/02/2006, là con nuôi và là người yêu cầu trong vụ việc, hiện đang cư trú tại K16.03 Chung cư KINGSTON, **A N, Phường H, quận P**. Căn cứ khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ Giấy khai sinh số 70 quyền số 01 đăng ký ngày 08/5/2006 tại Ủy ban nhân xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, xác nhận bà **Ngô Thùy A**, sinh ngày 18/02/2006 là con ruột của ông **Ngô Thái B** và bà **Vì Thị Q**.

Căn cứ Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 121 quyền số 01/2020, vào sổ đăng ký nuôi con nuôi ngày 13/5/2020 do Ủy ban nhân dân Phường A1, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp, bà **Ngô Thùy A** là con nuôi hợp pháp của bà **Lê Thị Công D**.

Theo lời trình bày bà **A**: Hiện nay, bà **A** đã thành niên và có nguyện vọng được chấm dứt việc nuôi con nuôi để quay trở lại được chăm sóc, làm tròn đạo hiếu đối với cha mẹ ruột là ông **Ngô Thái B** và bà **Vì Thị Q**, đồng thời phụ giúp cha mẹ dạy dỗ các

em ruột. Nguyên vọng này đã được mẹ nuôi và cha mẹ ruột của bà **A** đồng ý. Do đó, bà **A** đề nghị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh giải quyết yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà và mẹ nuôi là bà **D**.

Xét thấy, bà **Ngô Thùy A** và bà **Lê Thị Công D**, ông **Ngô Thái B**, bà **Vì Thị Q** đều thống nhất chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà **Ngô Thùy A** và bà **Lê Thị Công D**. Bà **Ngô Thùy A** đã trưởng thành, tự mình có yêu cầu chấm dứt việc làm con nuôi của mình. Việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với các quy định của pháp luật nên có căn cứ để chấp nhận. Chi phí nuôi dưỡng bà **Ngô Thùy A**, cha mẹ ruột của bà **A** là ông **B**, bà **Q** và mẹ nuôi là bà **D** không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà **Ngô Thùy A**: chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà **Ngô Thùy A** và mẹ nuôi bà **Lê Thị Công D**, để bà **A** quay về sinh sống với ông **Ngô Thái B** và bà **Vì Thị Q**.

Về lệ phí: Bà **Ngô Thùy A** phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 67, Điều 149, 367, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Luật Nuôi con nuôi năm 2010;

Căn cứ Điều 41 Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Điều 35, 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017;

Căn cứ Luật Thi hành án Dân sự năm 2008.

Chấp nhận yêu cầu của bà **Ngô Thùy A:**

1. Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà **Ngô Thùy A** (sinh ngày: 18/02/2006 là con ruột của ông **Ngô Thái B**, sinh năm 1977 và bà **Vì Thị Q**, sinh năm 1978) với mẹ nuôi là bà **Lê Thị Công D**.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà **Ngô Thùy A** phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0032279 ngày 20/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Phú Nhuận.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận Phú Nhuận;
- Chi cục THADS Quận Phú Nhuận
- UBND Phường 12, Quận 3;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

Hồ Thị Minh Thúy